

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 147/2018/HS-PT

Ngày: 07 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết

Ông Trịnh Văn Toàn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên– Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 92/2018/TLPT-HS, ngày 16-3-2018 đối với bị cáo Nguyễn Quốc H về tội: “Trộm cắp tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2018/HS-ST, ngày 08-02-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc H** - sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; tiền sự: không;

Tiền án:

+ Ngày 02/8/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 282/2012/HSPT.

+ Ngày 14/8/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 238/2012/HSST.

Tổng hợp hình phạt của hai bản án nêu trên, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 03 tháng tù. Ngày 31/8/2015 được đặc xá về địa phương cư trú, bị cáo chưa được xóa án tích.

+ Ngày 17/3/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 95/2016/HSPT. Ngày 21/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

+ Ngày 04/5/2004 bị Ủy ban nhân dân thành phố B đưa vào Trường giáo dưỡng số 3 tại huyện V, thành phố Đ, trong thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 1507/QĐ-UB.

+ Ngày 21/12/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, tại bản án số 256/HSST. Ngày 01/02/2008 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Võ Thị N, sinh năm 1990

Trú tại: 51/34 TC, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc H là đối tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định. Khoảng 01 giờ sáng ngày 05/10/2017, Nguyễn Quốc H đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố B, tìm nhà dân sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi đến nhà của chị Võ Thị N, ở địa chỉ 51/34 TC, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; H phát hiện 02 cánh cửa sổ hướng đường luôn của nhà chị N mở nên H đi đến cửa sổ thấy song sắt của cửa sổ đã bị cạy bung ở góc dưới bên phải, tạo lỗ hổng kích thước khoảng (40x40)cm. H liền cúi xuống, chui đầu qua lỗ hổng song sắt cửa sổ, dùng lưng đẩy bung phần dưới của song sắt treo vào bên trong nhà. H đi xem các phòng rồi mở cửa ở phía sau nhà để phòng nếu bị phát hiện thì bỏ chạy thoát theo lối cửa này. Sau đó, H đi vào phòng ngủ của chị N thì thấy chị N đang ngủ trên giường, H phát hiện 01 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude, HDD 250Gb, Ram 4Gb, chip Intel Core (TM) i5 – 2520M [CPU@2.5Ghz](#), đang cắm cục sạc pin để trên bàn nhỏ cùng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu xám bạc, số Imei: 359215079440070 và 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia Z1, màu đen, số Imei: 359652055301662 để trên nệm ngủ. H liền đi đến dùng tay tháo dây sạc pin, lấy trộm máy tính xách tay cùng với 02 điện thoại di động trên mang ra ngoài. Khi H đang ôm tài sản trộm cắp đi ra đến cửa phòng ngủ thì chị N thức dậy, phát hiện, tri hô: “Trộm, trộm”. Nghe vậy, H ôm tài sản bỏ chạy ra ngoài theo lối cửa đã mở ở phía sau nhà chị N, trốn thoát. Sau đó, H giấu tài sản trộm cắp ở bụi cỏ ngoài đường, gần nhà của chị N. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, H đi đến bụi cỏ lấy tài sản trộm cắp mang về cất giấu tại phòng trọ của H tại địa chỉ: 07 M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi bị mất tài sản, chị N nhờ anh Phan Thanh N1 (là bạn của chị N đang công tác tại Công an tỉnh Đắk Lắk) đi tìm tài sản thì anh N1 đồng ý và nhờ người quen tên Nguyễn Văn D tìm giúp. Lúc này D gọi điện cho Nguyễn Quốc H hỏi có lấy trộm tài sản hay

không? H đã thừa nhận trộm cắp tài sản của chị N. Do vậy, D yêu cầu H trả lại tài sản cho chị N thì H đồng ý mang chiếc máy tính xách tay, 02 điện thoại di động đến đưa cho D, nhờ D trả lại. Sau đó, D mang số tài sản trên đến đưa cho anh Phan Thanh N1 và được anh N1 cho số tiền 1.000.000 đồng. D dùng hết số tiền này trả khoản nợ trước đó cho Nguyễn Quốc H. Sau khi nhận lại tài sản từ D, anh N1 đã trả lại toàn bộ cho chị Võ Thị N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 341/KLĐG ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận:

- 01 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude, HDD 250Gb, Ram 4Gb, chip Intel Core (TM) i5 – 2520M [CPU@2.5Ghz](#), trị giá 4.800.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu xám bạc, số Imei: 359215079440070, trị giá 16.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia Z1, màu đen, số Imei: 359652055301662, trị giá 1.400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 22.700.000 đồng

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giam ngày 10/11/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/02/2018, bị cáo Nguyễn Quốc H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Quốc H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ sáng ngày 05/10/2017 bị cáo đã lén lút vào nhà chị Võ Thị N lấy trộm 01 máy tính xách tay và 02 điện thoại di động. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 22.700.000 đồng. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc H là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo là người không có nghề nghiệp lại nghiện ma túy, có nhân thân xấu, có nhiều tiền án đều về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm”. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H (tên gọi khác: Bo Zo) – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[2] Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2017.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THA dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS Tp. B;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Đương sự;
-;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tấn Đức